

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO  
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 603/2022/HC-PT  
Ngày: 09 - 8 - 2022  
V/v Khiếu kiện quyết định hành chính.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

*Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông Hoàng Thanh Dũng  
*Các Thẩm phán:* Ông Phạm Hồng Phong  
Ông Phan Văn Yên

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Trịnh Thị Phương Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa:** Ông Vũ Thanh Sơn - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số: 181/2022/TLPT-HC ngày 08 tháng 4 năm 2022 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính”.

Do Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 1296/2022/QĐ-PT ngày 18 tháng 7 năm 2022, giữa các đương sự:

**- Người khởi kiện:** Ông Huỳnh Bá T (có mặt)

Địa chỉ: Đường Ng, Phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Lê Doãn T (có mặt)

Địa chỉ: đường B1, Phường 2, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Theo Giấy ủy quyền số công chứng 02564 lập ngày 29/3/2021 tại Văn phòng Công chứng N, Thành phố Hồ Chí Minh)

**- Người bị kiện:**

1/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh. (vắng mặt)

Địa chỉ: đường L, phường B2, Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2/. Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Địa chỉ: đường Ph, Phường 14, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hồ Ph - Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B. (có văn bản xin xét xử vắng mặt)

(Theo Giấy ủy quyền số 72/GUQ-UBND ngày 14 tháng 8 năm 2020)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B:

- Ông Nguyễn Quốc Th - Phó Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường. (vắng mặt)

- Ông Nguyễn Hà Vĩnh Tr - Chuyên viên phòng Tài nguyên và Môi trường. (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Ông Huỳnh Bá T.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Người khởi kiện ông Huỳnh Bá T trình bày:*

Ông Huỳnh Bá T là chủ sở hữu nhà và chủ sử dụng đất đất hợp pháp tại địa chỉ số 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh (theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01560 ngày 01/6/2005 do ủy ban nhân dân quận B cấp). Quá trình sử dụng đất thì một phần đất trên bị ảnh hưởng dự án Đầu tư Xây dựng tuyến kênh và đường ven kênh N - T, diện tích nằm trong ranh giải tỏa là 336,2m<sup>2</sup>. Tuy nhiên, Ủy ban nhân dân quận B bồi thường không thỏa đáng nên ông đã nhiều lần khiếu nại và không nhận được kết quả giải quyết. Ngày 07/12/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 9793/QĐ-KPQH về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả liên quan đến việc cưỡng chế thu hồi một phần đất thuộc thửa số 20, tờ bản đồ số 43 tọa lạc tại địa chỉ 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B với diện tích bị thu hồi là 381,5m<sup>2</sup>. Không đồng ý với quyết định trên ông T đã khiếu nại quyết định này. Ngày 05/3/2018, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 1283/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại với nội dung “Giữ nguyên Quyết định số 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả đối với ông, do có hành vi chiếm đất phi nông nghiệp không phải đất ở (Phần đất thuộc Dự án xây dựng đường ven kênh N - T, vị trí thuộc một phần thửa 17, 18, 19, 20, 21, đường, rạch, tờ bản đồ số 43 Bản đồ địa chính Phường 19 lập năm 2002)”. Cũng không đồng ý quyết định giải quyết khiếu nại này, ông lại tiếp tục khiếu nại. Ngày 31/10/2019, Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4704/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần 2 của ông Huỳnh Bá T với nội dung “Công nhận và giữ nguyên nội dung quyết định 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về giải quyết khiếu nại của ông Huỳnh Bá T là đúng quy định pháp luật”. Không đồng ý với các quyết định trên nên ông T khởi kiện các quyết định này tại Tòa án.

Ông T cho rằng ngày 12/4/2019 tại phần kết luận của Sở Tài nguyên và Môi trường Thành phố có yêu cầu gia đình ông làm đơn đề nghị Ủy ban nhân

dân quận B xem xét lại việc điều chỉnh giá bồi thường (hỗ trợ) đối với phần đất bị thu hồi. Hiện nay gia đình ông vẫn đang tiến hành các thủ tục khiếu nại liên quan đến việc Ủy ban nhân dân quận B cưỡng chế thu hồi đất trái pháp luật. Việc khiếu nại đã được cơ quan có thẩm quyền thụ lý giải quyết liên quan đến việc thu hồi đất của gia đình ông để thực hiện dự án như trong các quyết định của Ủy ban nhân dân quận B ban hành trước đây là không đúng với thực tế và không phù hợp quy định của pháp luật. Qua tìm hiểu về trình tự thủ tục giải quyết khiếu nại, về việc thu hồi đất và cưỡng chế thu hồi đất của gia đình ông, thì Văn phòng Chính phủ đã có văn bản số 12178/VPCP-V.I ngày 14/11/2017 và văn bản số 6118/UBND-NCPC ngày 05/10/2017, theo đó Thanh tra Chính phủ yêu cầu báo cáo sự việc chậm nhất là ngày 15/12/2017 và cho đến nay, gia đình ông vẫn đang chờ văn bản trả lời của Thủ tướng Chính phủ về những vấn đề mà gia đình ông khiếu nại. Trước đây, năm 2005 Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 19/8/2005 về việc bồi thường hỗ trợ thiệt hại và tái định cư nhà của ông để thực hiện dự án đường ven kênh N - T. Không đồng ý phương án đền bù, gia đình ông đã nhiều lần khiếu nại và xin phép xây dựng phần nhà trên phần đất còn lại sau giải tỏa. Qua đó, thì ông được biết còn dự án thứ hai trên phần diện tích đất còn lại của mình nên Ủy ban nhân dân quận không đồng ý cấp giấy phép xây dựng. Năm 2009 dự án đường ven kênh N - T do Công ty phát triển nhà B làm chủ đầu tư giao cho Công ty Xây dựng TQ gói thầu 10 thi công. Đến năm 2010 thì ngưng thi công dự án.

Xuyên suốt trong thời gian từ năm 2011 đến 2015 gia đình ông cũng đã nhiều lần được Ủy ban nhân dân quận B mời lên vận động bàn giao đất nhưng do không thấy dự án được thực hiện nên gia đình ông không đồng ý bàn giao và đề nghị cung cấp hồ sơ pháp lý của dự án. Đến tháng 10/2015 Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân Phường 19 có gửi thư mời ông để tiếp tục vận động bàn giao mặt bằng, tại đây ông đã đồng ý ký giao đất (chỉ phục vụ dự án năm 2005, Ủy ban nhân dân phường đề nghị tạm giữ chờ thi công trong khi gia đình ông không hề biết tới ranh dự án không thực hiện đến phần đất của gia đình mình. Qua nhiều lần tiếp xúc và xin cung cấp thông tin nhưng không được. Tự tìm hiểu thì ông được biết dự án đã được kết thúc vào ngày 03/7/2015 bởi Công văn 2726. Tại Công văn số 20466 ngày 10/12/2012 của Sở Giao thông vận tải và Công văn số 09 ngày 02/01/2013 của Ủy ban nhân dân quận B đều nêu rõ phần diện tích đất của gia đình ông không thuộc dự án mà phát sinh do Ủy ban nhân dân Phường 19 và Ủy ban nhân dân quận B kiến nghị theo tiêu chí của Sở Giao thông vận tải và chỉ thị của Thủ tướng Chính phủ tập trung nâng cấp, cải tạo đường cho mục đích giao thông, tránh tình trạng ùn tắc, tai nạn giao thông, ngập lụt. Tuy nhiên, hành vi của Ủy ban nhân dân Phường 19 và Ủy ban nhân dân quận B kiến nghị đã làm phát sinh thêm 70m không kết nối và không phục vụ lợi ích giao thông làm thất thoát tiền Nhà nước, tài sản của dân như vậy là không đúng. Trong suốt thời gian từ trước đến nay, gia đình ông chỉ đồng ý giao mặt bằng để thực hiện dự án đường ven kênh N - T năm 2005. Năm 2011, tại các Quyết định 3150 ngày 27/10/2011 và Quyết định 3218 ngày 03/11/2011 nêu rõ: Căn cứ Công văn 4588 ngày 17/9/2011 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí

Minh về việc triển khai dự án cải tạo bờ bắc và bờ nam kênh N - T từ Lê Văn Sỹ đến Đường Ng. Tại các quyết định này nêu rõ chủ đầu tư phải thông báo đến các địa phương có dự án đi qua tuy nhiên Ủy ban nhân dân Quận cũng như Ủy ban nhân dân Phường đều biết rõ tính pháp lý của dự án và ranh giới dự án nhưng không thông báo đến các hộ dân trong đó có gia đình ông. Gia đình ông đã có gửi đơn cứu xét đến Thủ tướng với mong muốn xem xét lại quá trình thực hiện dự án và phương án bồi thường. Trong thời gian chờ đợi văn bản trả lời của cấp có thẩm quyền thì Ủy ban nhân dân quận B lại ban hành các quyết định hành chính trái pháp luật, cụ thể ngày 20/3/2017 đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận cử cán bộ xuống tận nhà để lập biên bản và đòi xử lý gia đình ông về hành vi tái lấn chiếm đất. Trong các buổi làm việc thì cán bộ Phòng Tài nguyên và Môi trường cũng xác nhận phần đất trong ranh quy hoạch là đất trống, nhưng do ông có dựng hàng rào kẽm gai để bảo đảm an toàn và giữ vệ sinh môi trường nên bị khép vào hành vi tái lấn chiếm. Qua đó Ủy ban nhân dân Quận đã ban hành Quyết định 2544/QĐ-XPVPHC ngày 20/4/2017 để xử phạt hành chính gia đình ông về hành vi trên, ông đã khiếu nại và phía Ủy ban cũng đã ra quyết định thu hồi. Trong cuộc họp ngày 08/01/2018 đại diện Phòng Tài nguyên và Môi trường Quận thừa nhận phần đất “chênh lệch” khoảng 50m<sup>2</sup> là phần đất chưa được công nhận - đất công. Như vậy, được hiểu phần đất diện tích 336m<sup>2</sup> vẫn thuộc quyền sử dụng của gia đình ông. Ngày 10/01/2018, Ủy ban nhân dân quận B tổ chức cưỡng chế thu hồi phần đất trên giao cho đơn vị thi công, sau đó mới giao thông báo thụ lý đơn khiếu nại Quyết định 9793/QĐ-KPHC cho ông. Ông xác định ngày 07/12/2017 đã nhận được Quyết định 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 của Ủy ban nhân dân quận B. Ông cho rằng các quyết định giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố đã vi phạm dẫn những văn bản pháp luật không còn phù hợp với dự án. Điều này làm ảnh hưởng nghiêm trọng đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông. Do đó, ông yêu cầu hủy Quyết định 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc buộc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; hủy Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc giải quyết khiếu nại; hủy Quyết định 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại lần 2. Buộc chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân quận B phải xem xét lại giá bồi thường đối với phần đất đã thu hồi của gia đình ông tọa lạc tại số 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B.

*Người bị kiện là Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B có văn bản trình bày ý kiến:*

Ngày 23/7/1999, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định 4166/QĐ-UB-QLĐT về hành lang kỹ thuật tuyến kênh N - T (đoạn từ cầu T đến cửa sông Sài Gòn, đoạn rạch V từ Cầu D đến Cầu T). Ngày 16/12/2002, Ủy ban nhân dân Thành phố ban hành Quyết định số 5215/QĐ-UB về việc điều chỉnh, bổ sung Quyết định số 4166. Dự án xây dựng đường ven kênh N - T (đoạn từ

cầu T đến cửa sông Sài Gòn) được UBND Thành phố phê duyệt theo Quyết định 445/QĐ-UB ngày 06/02/2004, giao công ty phát triển nhà quận B làm chủ đầu tư. Quá trình triển khai và thực hiện dự án Ủy ban nhân dân Thành phố đã ra quyết định thu hồi đất, Ủy ban nhân dân quận đã lập phương án bồi thường và được Ủy ban nhân dân phê duyệt, Ủy ban nhân dân quận đã thực hiện việc chi trả bồi thường đồng thời và các hộ dân đã bàn giao mặt bằng để thực hiện dự án. Do dự án có nhiều giai đoạn nên việc quản lý mặt bằng chưa thực hiện tốt nên gia đình ông T đã có hành vi rào chắn lại phần đất đã được bồi thường. Ngày 09/10/2015, Ủy ban nhân dân Phường 19 đã tiến hành vận động gia đình ông T đã thực hiện việc bàn giao mặt bằng cho dự án, nhưng ông T không đồng ý tháo dỡ rào tôn, không bàn giao đất hạng mục xây dựng đường, vỉa hè, thoát nước, chiếu sáng, cây xanh đoạn nối dài phía cuối kênh N - T, được xác định là hành vi vi phạm hành chính chiếm phần diện tích đất đã bàn giao để thực hiện dự án. Đối với việc thu hồi và bồi thường đối với phần đất bị thu hồi để thực hiện dự án, ông T đã có khiếu nại và đã được giải quyết dứt điểm từ năm 2010 (theo Quyết định số 4419/QĐ-UBND ngày 09/10/2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh). Ngày 07/12/2017, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định 9793/QĐ-KPHQ áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả với ông T. Ngày 05/3/2018, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định 1283/QĐ-UBND giải quyết đơn khiếu nại của ông T với nội dung giữ nguyên Quyết định 9793/QĐ-KPHQ. Nhận thấy, việc ban hành các quyết định trên là đúng trình tự và đúng quy định pháp luật nên không chấp nhận yêu cầu của người khởi kiện.

*Người khởi kiện Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh có ý kiến:* Việc ban hành Quyết định số 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh là đúng trình tự, đúng quy định pháp luật nên không đồng ý với yêu cầu của người khởi kiện.

*Tại Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022, Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã quyết định:*

Căn cứ Điều 206 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Không chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Bá T:

- Bác yêu cầu hủy Quyết định 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- Bác yêu cầu hủy Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Chủ tịch ủy ban nhân dân quận B về việc giải quyết khiếu nại Quyết định 9793/QĐ-KPHQ.

- Bác yêu cầu hủy Quyết định 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại lần 2.

- Bác yêu cầu buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân quận B phải xem xét lại giá bồi thường đối với phần đất đã thu hồi tọa lạc tại số 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn quyết định về án phí và quyền kháng cáo của đương sự.

Ngày 17/01/2022, người khởi kiện ông Huỳnh Bá T có đơn kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người khởi kiện và đại diện người khởi kiện vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử sửa án sơ thẩm theo hướng chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Bá T.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Chủ tịch UBND quận B đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông Huỳnh Bá T; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án:

- Về việc chấp hành pháp luật: Hội đồng xét xử phúc thẩm và những người tham gia tố tụng đã chấp hành đúng các quy định của Luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm giải quyết là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên bản án sơ thẩm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về hình thức: Đơn kháng cáo của ông Huỳnh Bá T làm trong hạn luật định, hợp lệ về hình thức nên được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, người bị kiện Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh không ảnh hưởng đến việc giải quyết khách quan vụ án nên Hội đồng tiến hành xét xử vắng mặt đối với Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh.

[2] Về nội dung:

[2.1] Ông Huỳnh Bá T khởi kiện yêu cầu hủy Quyết định 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả; Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018

của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc giải quyết khiếu nại lần 1; Quyết định 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại lần 2; đồng thời buộc Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch UBND quận B và UBND quận B phải xem xét lại giá bồi thường đối với phần đất đã thu hồi tọa lạc tại số 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

[2.2] Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử xét thấy:

Ngày 07/12/2017, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định 9793/QĐ-KPHQ buộc ông Huỳnh Bá T thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả do có hành vi lấn chiếm đất phi nông nghiệp không phải là đất ở thuộc dự án xây dựng đường ven kênh N, diện tích 381,5m<sup>2</sup>, vị trí thuộc một phần thửa 17, 18, 19, 20, 21, đường, rạch, tờ bản đồ số 43, bản đồ địa chính Phường 19 lập năm 2002. Trong diện tích 381,5m<sup>2</sup> nêu trên, có 45,3m<sup>2</sup> đất không được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất – là đất công và 336,2m<sup>2</sup> đất nằm trong Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01560 do UBND quận B cấp cho ông Huỳnh Bá T, bà Trần Thị Thảo Ch.

Phần diện tích 336,2m<sup>2</sup> đã bị UBND thành phố Hồ Chí Minh thu hồi đất để thực hiện dự án xây dựng đường ven kênh N – T. Gia đình ông T đã thực hiện bàn giao mặt bằng, UBND quận B đã tiến hành bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất cho gia đình ông T theo Quyết định số 3678/QĐ-UBND ngày 19/8/2005; ông T ký tên vào biên bản bàn giao tiền đền bù. Trước đây, ông T không đồng ý với việc bồi thường theo Quyết định số 3678/QĐ-UBND và có đơn khiếu nại. Ngày 19/6/2009, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 3715/QĐ-UBND bác khiếu nại của ông T đối với Quyết định số 3678/QĐ-UBND. Ngày 09/10/2010, Chủ tịch UBND Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định số 4419/QĐ-UBND bác khiếu nại của ông T lần 2; giữ nguyên Quyết định số 3715/QĐ-UBND. Hiện nay, các quyết định hành chính nêu trên đang có hiệu lực thi hành. Như vậy, việc thu hồi đất và bồi thường, hỗ trợ khi thu hồi đất của hộ ông T đối với diện tích đất 336,2m<sup>2</sup> đã được thực hiện xong.

Năm 2015, ông T tự ý dựng rào chắn bằng tôn lên phần đất đã bị thu hồi để thực hiện dự án (đã tiến hành bồi thường xong) và phần đất công không thuộc quyền sử dụng đất đã cấp cho hộ ông T là vi phạm quy định tại khoản 2 Điều 110 Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai. UBND quận B yêu cầu ông T tháo dỡ rào chắn để bàn giao mặt bằng thi công thì ông T không đồng ý. Từ đó, Chủ tịch UBND quận B ban hành Quyết định 9793/QĐ-KPHQ buộc ông Huỳnh Bá T thực hiện biện pháp khắc phục hậu quả là có căn cứ, đúng quy định pháp luật.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B ban hành Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018; Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Quyết định 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 bác khiếu nại của ông

Huỳnh Bá T đối với Quyết định 9793/QĐ-KPHQ là có căn cứ.

Đối với việc yêu cầu UBND quận B phải xem xét lại giá bồi thường đối với phần đất đã thu hồi, ông T có khiếu nại và đã được giải quyết theo Quyết định số 4419/QĐ-UBND và Quyết định số 3715/QĐ-UBND; hiện các quyết định hành chính trên đang có hiệu lực thi hành; thời hiệu khởi kiện đối với các quyết định hành chính trên đã hết theo quy định tại Điều 116 Luật tổ tụng hành chính nên Tòa án cấp sơ thẩm bác yêu cầu khởi kiện của ông T đối với nội dung này là có cơ sở, đúng quy định pháp luật.

[2.3] Tại đơn khởi kiện cũng như tại phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm, ông T cho rằng do ông đang có khiếu nại đối với việc thu hồi đất và chi trả tiền bồi thường nên diện tích đất 336,2m<sup>2</sup> vẫn thuộc quyền sử dụng của gia đình ông; từ đó không đồng ý với Quyết định 9793/QĐ-KPHQ và các quyết định giải quyết khiếu nại có liên quan. Lập luận của ông T không phù hợp với nhận định trên của Hội đồng xét xử nên không được chấp nhận.

[2.4] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử xét thấy kháng cáo của ông Huỳnh Bá T không có cơ sở chấp nhận; cần giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo được chấp nhận nên ông Huỳnh Bá T phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 1 Điều 241, Điều 242 Luật tổ tụng hành chính; Điều 206 Luật Đất đai năm 2013; Nghị định số 102/2014/NĐ-CP ngày 10/11/2014 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực đất đai; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, giữ, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Không chấp nhận kháng cáo của ông Huỳnh Bá T.

Giữ nguyên Bản án hành chính sơ thẩm số 11/2022/HC-ST ngày 04 tháng 01 năm 2022 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

Tuyên xử:

1/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Bá T về việc hủy các quyết định hành chính sau:

- Quyết định 9793/QĐ-KPHQ ngày 07/12/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc áp dụng biện pháp khắc phục hậu quả.

- Quyết định số 1283/QĐ-UBND ngày 05/3/2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B về việc giải quyết khiếu nại Quyết định 9793/QĐ-KPHQ.



- Quyết định 4704/QĐ-UBND ngày 31/10/2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về việc giải quyết khiếu nại lần 2.

2/. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Huỳnh Bá T về việc buộc Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận B và Ủy ban nhân dân quận B phải xem xét lại giá bồi thường đối với phần đất đã thu hồi tọa lạc tại số 12/67 Đường Ng, Phường 19, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3/. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị, có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết hạn kháng cáo, kháng nghị.

4/. Án phí hành chính phúc thẩm: Ông Huỳnh Bá T phải chịu 300.000 đồng; được khấu trừ 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số AA/2021/0001591 ngày 24/01/2022 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh; đương sự đã thực hiện xong.

5/. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại TP.HCM;
- TAND TP.HCM;
- VKSND TP.HCM;
- Cục THADS TP.HCM;
- ĐS (3);
- Lưu VP (3), HS (2).13b.TTPT.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Hoàng Thanh Dũng**